TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ PHÚ MỸ** **TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2019/HS-ST
Ngày: 26-4-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Bảo Ngọc

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Đỗ Thị Lê

2. Bà Phạm Thị Hiền

Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên toà: Ông Đặng Quang Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 56/2019/TLST-HS ngày 27 tháng 3 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2019/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2019, đối với bị cáo:

Trần Hữu N; tên gọi khác: Nhỏ, sinh ngày 16 tháng 5 năm 1990, tại Đồng Nai; hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp x, xã y, huyện z, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Hữu H, bà Lê Thị Thanh H; gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ 2; bị cáo có vợ Bùi Thị Ng P và 02 con; tiền án – tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 21/6/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xử phạt 03 (ba) năm tù về tội "Cướp giật tài sản", đã chấp hành xong các quyết định của bản án.

Bị cáo bị tạm giam, tạm giữ từ ngày 26/12/2018, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Phú Mỹ. (Có mặt tại phiên tòa)

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên qu*an:

1. Ông Bùi Hùng C– sinh năm 1965; cư trú tại: Ấp x, xã y, huyện z, tỉnh Đồng Nai; (vắng mặt)

2. Bà Bùi Thị Ng P– sinh năm 1995; cư trú tại: Ấp x, xã y, huyện z, tỉnh Đồng Nai; (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Hữu N sử dụng ma túy tổng hợp từ tháng 05/2018 cho đến nay nên ngày 10/12/2018 Ng đến khu vực cầu chữ Y, Quận 8, thành phố Hồ Chí Minh gặp người đàn ông tên Minh (không rõ họ tên, địa chỉ) mua 2.000.000 đồng ma túy tổng hợp đem về nhà cất giấu để bản thân sử dụng dần. Khoảng 20 giờ ngày 26/12/2018, Ng cất một gói ma túy trong người bằng cách: lấy băng keo dán màu đen, dán gói ma túy trong ống tay trái áo len rồi đi đến phường Mỹ Xuân, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu mua thuốc uống cho con. Khi đến khu vực đường vào khu du lịch sinh thái Phú Mỹ Phương, khu phố Bến Đình, phường Mỹ Xuân, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu thì bị lực lượng Công an thị xã Phú Mỹ kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang Ng đang cất giấu 01 gói ma túy trong người như đã nêu trên. Tang vật thu giữ gồm: 01 gói nylon, hàn kín, bên trong có chứa chất kết tinh không màu – trong suốt; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia, màu xanh; 01 chiếc điện thoại di động hiệu OPPO, màu vàng đồng và 01 chiếc xe mô tô BKS: 60Y3 – 5645.

Tại bản kết luận giám định số: 03/GĐMT-PC09 ngày 04/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu kết luận: Mẫu chất kết tinh không màu - trong suốt chứa trong 01 (một) gói nylon hàn kín, được niêm phong trong một phong bì màu trắng, có hình dấu của Công an phường Mỹ Xuân – Công an thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, cùng các chữ ký ghi họ tên: Trung tá Hoàng Bá Hai, Nguyễn Văn Dương, Dương Văn Tuấn, Nguyễn Văn Thành, Trần Hữu N, gửi đến giám định có khối lượng 2,4566 gam, là chất ma túy, loại Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số 61/CT - VKS ngày 20/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã truy tố bị cáo Trần Hữu N phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ: Giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Trần Hữu N và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Trần Hữu N từ 02 (hai) năm đến 03 (ba) năm tù;

Về phương tiện, vật chứng trong vụ án: Đề nghị tịch thu tiêu hủy ma túy đã thu giữ của bị cáo.

Về ý kiến bị cáo: Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố; bị cáo không tranh luận và thừa nhận Viện kiểm sát truy tố đúng tội danh, không oan. Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo ăn năn hối cải và xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã

thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, không có ý kiến hoặc khiếu nại nên hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Tại phiên tòa: Bà Bùi Thị Ng Pvà ông Bùi Hùng Cvắng mặt nhưng trong hồ sơ đã có đầy đủ lời khai nên xét xử vắng mặt họ là đúng quy định pháp luật.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo: Xét lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định pháp y, Biên bản xét nghiệm chất ma túy… nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ ngày 26/12/2018, Công an thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu kiểm tra phát hiện và bắt quả tang Trần Hữu N có hành vi cất dấu trong người 01 gói nylon, hàn kín, bên trong có chứa ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 2,4566 gam, mục đích để sử dụng.

Vì vậy việc Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ truy tố bị cáo Ng về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội gây ra: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội mà còn ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống, là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác. Vì vậy cần thiết phải có một hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội bị cáo gây ra, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục cải tạo riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Về tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy trong suốt quá trình điều tra đến phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên xem xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với chiếc xe mô tô BKS: 60Y3-5645 và chiếc điện thoại di động hiệu Oppo màu vàng, là tài sản hợp pháp của ông Bùi Hùng Cvà bà Bùi Thị Ng P. Quá trình điều tra, cơ quan chức năng đã xác định việc bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội họ không biết nên đã trả xe mô tô BKS: 60Y3-5645 cho ông Bùi Hùng Cường, chiếc điện thoại di động hiệu Oppo màu vàng cho bà Bùi Thị Ng Plà phù hợp quy định pháp luật.

Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Nokia RM-1133, màu xanh, đã cũ, gắn sim số Imei 356870077701106 không liên quan đến việc mua bán ma túy nên trả lại cho bị cáo.

Đối với số ma túy Methaphetamine đã thu giữ của bị cáo là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo, tên Minh đề nghị cơ quan chức năng tiếp tục điều tra, xác minh để xử lý theo quy định pháp luật.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Hữu N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Hữu N **02** (hai) năm **06** (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/12/2018.

2. *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia RM-1133, màu xanh, đã cũ, gắn sim số Imei 356870077701106.

Tịch thu tiêu hủy 2,4566 gam ma túy loại Methamphetamine sau giám định được niêm phong trong phong bì đề số 03 ngày 04/01/2019 có chữ ký của giám định viên võ thanh hoài, phó trưởng phòng lê bá hiền, mộc dấu phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu)

(Vật chứng trên đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ theo Biên bản giao nhận vật chứng tài sản số 54 ngày 29 tháng 3 năm 2019).

3. *Án phí hình sự sơ thẩm*: Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; riêng người vắng mặt tính từ ngày nhận được Bản án hoặc ngày Bản án được niêm yết công khai để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Bảo Ngọc

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- PV 06 - Công an tỉnh BR-VT;
- Chi cục THADS thị xã Phú Mỹ;
- Sở tư pháp tỉnh BR-VT;
- Công an thị xã Phú Mỹ;
- Bị cáo, Người có QL và NV liên quan;
- Lưu hồ sơ;